

RỒI NHƯ' ĐÁ NGÂÛ NGÔ *



CAO VỊ KHANH

Trịnh Công Sơn là người viết nhạc có tài đưa người ta vào mộng mị ngay khi cuộc chiến dữ dần cứ như kéo trì người ta lại với đời thực.

Súng mìn nổ tứ tung. Người ta chết khơi khơi để còn hơn đi chợ. Đời sống buồn lắm, có lúc cùng quẫn không thua gì mấy cái ngõ cụt. Giữa lúc đó nhạc TCS được hát và nghe giữa đám đông mà lại như mấy lời to nhỏ, rất đổi riêng tư.

Ông ta thường viết nhạc bằng cung thứ (mineur) kể lể, giai điệu ít thay đổi, giọng làm thảm như tiếng ru mê. Lời là thơ không vần, chữ đầy nghĩa tới tận cùng ranh giới của mộng và thực, của hạnh phúc và khổ đau, của hy vọng và tuyệt vọng, của cái sống và cái chết. Chữ thay đạn nổ trong lòng người. Sức bung ép mềm phé phủ. Người ta chết điếng trong lòng, lẫn lộn một cơn mê và một hồi tỉnh. Rồi sống lại vào cơn mộng khác, ở đầu một đỉnh non cao hay đáy một vực đen thẳm, không có chỗ nào ở giữa lưng chừng một cõi tạm. Người ta sống và chết với nhạc họ Trịnh, yêu mê và bội bạc, náo nức và chán chường giống y như cái tuổi trẻ vốn dĩ đã bất thường lại còn bất thường hơn nữa trong một thời kỳ hiếm hoi tiếng cười mà lại ê hề nước mắt. Thử nghĩ lại cái tuổi trẻ của tôi, của anh, của chị, của chúng ta, những người hai mươi tuổi vào những năm 64, 65. Chúng ta đã có gì, đã mất gì, cái tuổi trẻ bạc phận của quê hương bạc phận. Còn nhớ gì không tiếng hí bơ vợ của bầy ngựa hoang mà Trần Hoài Thư đã kể trong quyển sách đầu tay những năm 60. Vâng cả tuổi trẻ thời đó là một bầy ngựa hoang thiếu trời thiếu đất. Lẽ ra phải được chạy nhảy thênh thang trên thảo nguyên xanh mượt thì ngược lại bị cuồng chân trong chuồng trại hẹp tẻ, cũ kỹ, rào cản bằng những thành kiến tị hiềm, lại còn bị lừa lọc tới thui chột hết niềm tin và sau hết đem bán rẻ cho bọn lái buôn súng đạn. Còn nhớ không cái tuổi trẻ chưa cỗi đã bị bỏ xó như đồ vật phế thải, cầu bơ cầu bắt trong mấy câu thơ của Thanh Tâm Huyền. **Sao tuổi trẻ quá buồn. Như bàn ghế không bày.** Cái tuổi trẻ chưa có đã mất ngay khi mới vừa làm bài Nhả Ca thứ nhất. **Tôi làm con gái. Buồn như lá cây. Chút hồn thơ đại. Xanh xao tháng ngày.** Vâng cả một tuổi trẻ của tôi, của anh, của chị, của những người sinh ra và lớn lên không nhằm lúc. Cha chú chúng ta còn có thời giờ vót vát chút đỉnh dư hương một thời lãng mạn. Còn anh, còn tôi, chúng ta đôi khi đã chạy giặc ngay từ trong bụng mẹ, phải không? Lớn lên một chút, thanh bình đâu được vài năm là giặc già lại nổi lên tứ tung. Chiến tranh từ bên ngoài xúi biếu. Tai ương từ lòng người dấy lên. Người ta hè nhau chết như rạ, kẻ sống sót thì bầm dập không thua gì cỏ dại. Đứa trẻ chín mười tuổi vừa chập chững ngó thấy đời thì đời đã thôi vui. Cái nước Việt Nam hình "cong như chữ S" mừng tượng như người gánh lúa học đầu từ lúc vỡ lòng bỗng nhiên bị cắt ra làm hai phần cụt ngắn cụt ngắn, hình thù kỳ dị, không đầu không đuôi rồi bị hò hét bắt ép phải yêu nó đi, đất nước của mày đó. Đứa nhỏ sanh ở Ninh Bình Thanh Hóa bỗng nhiên có một thủ đô tên Hà Nội, đứa đẻ ở Vĩnh Long Rạch Giá bỗng dưng có thủ đô riêng gọi là Sài Gòn mặc dù cả hai đứa nhìn không khác gì nhau, cũng cái màu da vàng nắng, sợi tóc đen mun. Cái tiếng nói đơn âm, cứ ríu ra ríu rít đã có lúc người ta thích lắm đến nỗi đem làm ca dao để nói với nhau tiếng ân tình bỗng chốc trở thành cộc cằn thô lỗ và nhất là tối nghĩa đến độ không còn đủ sức làm ai hiểu ai nữa. Thật ra người ta chỉ cố tình không chịu hiểu tại vì người ta đã chủ ý muốn đem súng đạn thay cho lời nói. Vì vậy những đứa trẻ tội nghiệp đó lớn lên không còn nhìn anh em nữa mà lại nhìn nhau như kẻ thù truyền kiếp. Rồi súng đạn được giao tận tay, mã tấu lưỡi lê được giao tận tay và thúc giục và ép uống và xua đẩy đi giết nhau tận tình làm như trên đời này không còn một chuyện gì khác ngoài chuyện giết người. Khổ nỗi một khi nhìn tận mặt kẻ thù, nhìn cho tận mặt cái xác chết đã lạnh ngắt hay còn nóng hổi, lột bỏ hết chiếc áo ngực trang, lột bỏ hết danh hiệu phe phái, chừng đó mới thấy tường tận cái khó ăn khó nói của cuộc chiến tranh mà người ta đã bày vẽ ra cho mình.

Đấy cái tình cảnh mà chúng ta đã sống và lớn lên suốt một thời tuổi trẻ là như vậy. Tôi không biết những người tuổi trẻ ở phía bên kia đã nghĩ gì (mà có nghĩ được gì không dưới sức ép nghiệt ngã của bộ máy chuyên chính bất nhân mà đến nay chắc ai cũng biết) chớ còn bạn bè tôi, anh em tôi ở phía bên này không người nào là không vướng vít những thắc mắc cứ làm run hòng súng khi tay đến lúc phải siết cò. Cái đau đớn của chúng ta là chỗ đó. Tay run không vì hèn nhát mà tay run chính vì sự sáng suốt của tâm thức nhân linh và dân tộc. Phải chi người ta cứ huấn luyện chúng ta từ sơ sinh như đám con dân thành Spartan thì gọn biết mấy. Hay là cái lối giáo dục hận thù ngay từ bài toán sơ học cộng-trừ-nhân-chia-xác-lính-ngụy thì càng đỡ khổ hơn nữa. Đằng này lại cứ đi dạy dỗ cho thắm nhuần đủ thứ nhân nghĩa với yêu thương. Rồi còn thêm cả sự mềm mỏng tế vi để ngưỡng mộ đến cả hơi run của lá cỏ, chớ đừng nói gì đến hơi thở nồng nàn của con người. Bởi vậy mà khi phải trực diện với kẻ thù dù dưới bất cứ một danh nghĩa nào, người lính, người thanh niên miền Nam làm sao có thể vô tâm cho được. Cái đau đớn thao thức của chúng ta là chỗ đó. Nhưng mà cũng chính chỗ đó làm ta khác với loài cầm thú. Cho nên sẽ không lấy gì làm lạ khi cả một thế hệ tuổi trẻ miền Nam say mê nhạc Trịnh Công Sơn dù rằng có lắm khi rất là mâu thuẫn. Trong khi người từ phương bắc bơi mặt xua quân hết lượt này đến lượt khác đánh nhau bất kể, thì anh em ta lại vừa dang tay chống cự vừa cứ làm thắm hát hồng mấy bài **Nổi vòng tay lớn** với lại **Người về bỗng nhớ**... Biết rằng thì là như vậy, nhưng mà ông ta nói đúng quá. Làm sao cãi chối cho được. Thấy không, **tôi có người yêu chết trận Ba Gia. Tôi có người yêu chết trận đêm qua. Xác ngoài hàng rào... Nằm chết như mơ.** Người ta chết một lần đã là quá đủ. Ở đây những người Việt tha hồ chết đi chết lại, chết tới chết lui, chết bất kể tới **hai lần thối da nát tan**... Vâng. Người yêu nào đã chết, chết bờ chết bụi, tôi nào còn đây, mắt hồn mắt trí. Chỉ là hết thầy chúng ta đó, cái đám người Việt vô tình vô tội vô lý vô cơ bị xua vào lò sát sinh như một bầy súc vật hèn mọn. **Rồi một buổi sáng mùa xuân. Một đứa bé ra đồng. Đạp trái mìn nổ chậm. Xác không còn đôi chân**... Có em bé nào xa lạ đâu. Thằng ba thằng tư con sáu con tám ở bên hàng xóm, ở cuối làng trên hôm qua hôm kia còn chạy nháy ôm cặp sách đến trường, bữa nay đã nằm im lìm **bờ môi đường thăm hỏi có thiên đường hay không**... những đứa bé hôm qua vô tư như hoa đồng cỏ nội sáng nay đã im nằm bàn tay **cầm cò đại có hoa vàng mong manh**. Trời ơi có họa chăng là tìm đồng tim sắt mới không bị xúc động bởi những hình ảnh hết mức thảm thiết mà lại cực kỳ thơ mộng đó. Có ai đã viết nhạc như ông ta đâu. Cái chết là biểu hiện tốt cùng của chiến tranh. Xác chết là thảm họa được nhân lên gấp hai lần. Xác chết của một đứa bé là cái vô lý được nhân lên không biết tới bao nhiêu lần. Gắn vào đó một cánh hoa vàng, mà là một cánh hoa thiệt mỏng, ông ta xô sự tưởng tượng của người nghe ra tới bờ tuyệt vọng. Rồi thêm câu hỏi chót **có thiên đường hay không** thì quả tình là nhất chém ân huệ cuối cùng, chặt đứt luôn sợi giây mực còn níu ta lại với cuộc đời. Cộng vào đó cái giọng khàn khàn nhừa nhựa của Khánh Ly, đặc quánh như mấy giọt cà-phê phin pha đậm đến nỗi vừa uống vô đã thấy muốn đứng tim. Ai không biết sao chớ còn tôi, trái tim mười chín hai mươi tuổi của tôi thời đó mỗi lần nghe là thấy rã rời như bị xé ra từng miếng vụn. Tất cả cái vô lý của chiến tranh, nhất là cuộc chiến không ranh giới, không biện biệt, không chừa ai, không sót ai làm cho câu hỏi thăm nghe vừa tức tưởi vừa mỉa mai và như vừa thú nhận sự bất

lực của con người trước tai ương. Nhất là cái tai ương do chính con người tạo ra cho con người. Đấy, tất cả manh mối nằm ngay chỗ đó, chỗ bắt lực của một lũ người rất mực sáng suốt, rất mực khôn ngoan mà cứ hàng ngày hàng đêm cứ phải chứng kiến, cứ phải tham gia vào cái trò chơi đốn mạt đó.

Tôi mười chín tuổi bỏ quê lên thành phố. Bỏ quê là bỏ luôn cái dòng nhạc lãng mạn tha thướt của thời tiền chiến. Cũng là bỏ luôn cái văn chương hiền lành của Tự Lực Văn đoàn. Từ vài năm trước sinh hoạt văn nghệ trong Nam đã dọn đường cho một cảm thức mới, cảm thức của một thời chiến tranh. Nhóm ông Mai Thảo từ ngoài Bắc vô đòi cắt đứt quá khứ và hô hào làm mới trên tờ Sáng Tạo. Nhóm ông Nguyễn Sa từ Pháp về đem luôn cái không khí của những hầm cà-phê mì mù khói thuốc ở St. Germain des Pres vào tờ Hiện Đại. Văn chương trở nên nồng nặc mùi hiện sinh, mùi nôn mửa, mùi phản kháng, mùi nổi loạn. Văn chương bỏ con đường quen thuộc êm ái để len vào những hóc hẻm rối bung như tơ vò của lòng người hậu chiến và hiện chiến. Rồi quyển Ý Thức Mới Trong Văn Nghệ Và Triết Học của Phạm Công Thiện nổ bùng như Ngày Sinh Của Rắn. Đám trẻ bị mê hoặc với tư tưởng cũ-người-mới-ta mặc tình làm dáng. Sài-Gòn những năm 60 hừng hực cái tinh thần đột phá. Có khi cũng quá đà nhưng nhìn chung đã mở ra cho sinh hoạt văn học nghệ thuật một niềm hưng phấn mới. Văn chương không còn bóng bẩy là lướt kiêu gió mát trăng thanh thời 30, 40 nữa. Văn chương trở nên gần gũi với sự thật diện tiền đến độ trần trụi. Mà sự thật ở đây chính là cuộc chiến tranh cùng với nỗi chết rập rình như một cặp bài trùng sinh tử. Vì vậy văn chương phải tìm ra ngôn ngữ mới để diễn đạt, thật hơn, mạnh hơn, bức phá hơn, tha thiết hơn gấp bội và cũng thâm hơn gấp bội, y như cái tình người sống vội chết vội thành ra yêu thương hờn giận cũng gấp rút, cứ như sợ trễ, sợ lỡ, sợ không kịp phút sống thì sẽ tới phút chết. Trong cái hơi thở hối hả của thành phố giới nghiêm, dưới vòm trời vẫn vũ đạn pháo, người sống như đợi chết. Lời ăn tiếng nói vì vậy nghe ra cắn đắng, chua chát, bứt rứt và đay nghiến, làm như người ta uất ức một điều gì đó mà không nói được. Làm như người ta sống mà nghi ngờ cả sự hiện hữu, cho nên thơ văn nhạc họa thành ra cũng chỉ là những níu kéo tuyệt vọng cho một niềm tin đã điêu tàn. Văn thời này là Dương Nghiễm Mậu, là Nguyễn Đình Toàn..., tranh thời này là Nhóm Họa Sĩ Trẻ... Nghệ thuật thời trước không còn đáp ứng được những lo âu khắc khoải của thời này nữa. Nhạc tình kiểu Cô Láng Giềng hay Gởi Gió Cho Mây Ngàn Bay dịu dàng quá đằm thắm quá làm sao xoa dịu được cơn đau tình dữ dội của đám trẻ sống nay chết mai. Phải có cái gì khác hơn, đúng hơn, ray rức hơn, bức thiết hơn như tấm lòng đã quá đổi nhiều khe của lứa tuổi bị bỏ quên, bị đọa đày giữa cơn đọa đày chung của dân tộc. Giữa lúc đó nhạc Trịnh Công Sơn xuất hiện với âm điệu buồn rầu, với lời lẽ phiến muộn, với hình tượng tan nát đúng như cái tấm lòng héo hon của lớp trẻ già trước tuổi. Cái lớp trẻ bị kẹt cứng dưới tầng tầng oan ức, cái lớp trẻ thiếu niềm hứng khởi mà dư giả chán chường, thường ngồi quạnh quẽ trước những ly cà-phê đen quánh, khói thuốc mù, và những ngổ cụt. Cũng như cái lớp trẻ đã bị ép uống bỏ trường bỏ lớp quá sớm đem tuổi thanh xuân đi thách đố cùng mạng số, ngoài bãi trận. Tình yêu thời này không thể là con mắt có đuôi chỉ mới liếc nhìn là đã thấy hân hoan. Tình thời này phải là cái trong tay, giây này phút này, được thua gì trong chớp

mất bởi vì trong chớp mắt đã có thể không còn đó nữa. Tình thời này số sòng vì không đủ thời giờ để nhả nha chờ đợi. Chiến tranh cướp mất của những tình nhân sự thơ mộng thay vào đó cơn háo hức cháy da cháy thịt bởi vì nó mong manh quá, mong manh còn hơn sương khói nữa. Tình thời này phải có nhạc thời này. Nhạc đó là nhạc của Trịnh Công Sơn. Nghe thử lại một bài tình sầu coi có phải không? **Tình yêu như trái phá con tim mù loà...Tình yêu như nổi chết cơn đau thật dài. Tình khâu môi cười. Hình hài xưa đã thay. Mặn nồng xưa cũng phai. Tình chia nhau gian dối. Tình đầy tình đôi nơi... Có gì vui không cuộc tình rách nát như đường chỉ khâu vá từng phiến đời vụn. Tình yêu như cơn bão đi qua địa cầu. Tình thấp cơn sầu. Tình đi qua hố sâu. Tình vọt lên núi cao. Rồi trong cơn yêu dấu. Tình đầy tình xa nhau. Tình yêu không kịp thăng hoa bởi vì đau khổ đã nằm chật trong hạnh phúc. Cuộc tình lên cao vút như chim mỗi cánh rồi như chim xa lia bầy như chim xa lia trời như chim bỏ đường bay...Và yêu chỉ là mối, là bỏ, là lia, là tan, là vỡ. Làm như trong bản thể của tình yêu chỉ là bất toàn và bất trắc. Con tim mù loà và tình yêu thương phé. Tình yêu không phải là ánh sáng, tình yêu chỉ còn bóng tối. Cái bóng tối đen ngòm như cái bóng chiến tranh che rợp trời thuở đó.**

Ngôn ngữ trong nhạc Trịnh Công Sơn là thứ ngôn ngữ thời thượng của văn chương hiện sinh, văn chương phản kháng đã một thời rất được ưa chuộng. Đôi khi giữa lời văn trau chuốt như thơ có thêm một chút làm dáng triết học. Nó mới lạ, đặc biệt, chứa đầy mâu thuẫn làm nổi bật những hình tượng nghịch thường, những so sánh kỳ quặc. Nó chứa chấp những khám phá tuyệt vời của ngôn ngữ mới. Những hình ảnh lần đầu được đem vào nhạc vừa kiêu kỳ vừa đẹp lạ lùng. Những vòng xe thổ mộ lăn qua cuộc đời trống hoang như quán đờ, những giọng buồn cỏ khô, những ngựa hồng mỗi gỏi trên đời quê hương... chưa bao giờ có trong âm nhạc Việt Nam. Nó khác xa lắm với Hòn Vọng Phu hay Tà áo xanh. Và lại càng khác xa hơn nữa với Căn nhà ngoại ô hay Duyên Kiếp. Nó rêu rao mà không huênh hoang, nó rên rỉ nhưng không nhảm chán. Nó đẩy đưa người ta vào mộng mị xa tắp nhưng vẫn bám liền vào mộng dữ của thực tại. Nghe như khurọt lại một vết thương chưa lành miệng, đau râm ran mà lại thích thú. Đó là thứ ngôn ngữ của một thế giới bị vùi dập, của phận người bị kết án, của trần thế đang phai tàn, của cõi đời đã tận thế. Bởi vậy mới lớn lên tôi say mê nhạc đó giống như đám bạn tôi, giống như lớp thanh niên trang lứa đã bị kêu án tử tử khi chưa phạm tội. Chúng tôi đi đến đâu cũng mang theo như để thay mình nói lời tình tự. Rồi ở đâu gần như cũng được đáp trả lại bằng chính giọng điệu giống y như mình. Thành ra gần gũi nhau thương xót nhau dễ dàng qua trung gian của ngôn ngữ âm nhạc đó. Ở đâu cũng hát cũng nghe những bài ca đó. Trường học, quán xá, chợ búa, công viên, ngã tư, đồn bót, mặt trận, bệnh viện... Những cuốn băng cát-sét nhỏ nhỏ thân thuộc như người bạn tâm tình thứ nhất và sau cùng. Ai nẩy lắng nghe, ngậm ngùi, lòng héo hon mà vẫn cứ nghe, cứ hát. Nghĩa là say mê như say mê người tình đầu đời, say mê bất kể, tóc dài tóc ngắn, miệng rộng miệng hẹp, mũi cao mũi gầy gì cũng bắt cần thành ra như mù quáng vậy, thành ra như chín bỏ làm mười vậy. Chớ thật ra dường như lắm lúc có thấy một cái gì đó không ổn trong những bài hát mình vẫn nghe ngao. Nếu những bài tình ca tuyệt diệu là những liều thuốc ngủ mê man thì những bài hát thời thế mà người ta vẫn gọi là nhạc phản chiến có cái gì đó lẩn cấn không yên. Những hình ảnh thoáng qua, thoáng qua rất nhẹ đôi khi có làm mình nghĩ ngợi, có làm mình

so đo. Nhưng rồi tại lười biếng chăng? Tại vì thờ ơ? Tại mệt mỏi đến buông xuôi? Hay là tại tiếng bom đạn lớn quá làm át luôn tiếng chắc lưỡi ngại ngần? Đã có không ít thắc mắc, tra vấn về ý nghĩa thật sự của một số bài hát được hát đi hát lại nhiều lần giữa đám đông. Tôi cũng vậy. Trong cái đầu rất non nớt về chính trị của tôi thuở đó, đã hơn một lần tôi thấy lạ. Cuộc chiến rất khó khăn, không có lần ranh nhất định. Biên giới trong lòng người lại càng mập mờ hơn nữa. Tuy nhiên như vậy không có nghĩa là không có những cấm kỵ. Bọn bè mình chết hàng phút hàng giờ để giữ yên một thành phố, một xóm thôn. Nếu sáng miền Nam thức dậy còn nhìn thấy mặt nhau là tại vì đêm qua có những người đã chong con mắt mỗi mòn canh giấc. Và thông thường đã có không ít người ở lại luôn trong cõi mịt mù đó, không về nữa. Như vậy một cách công bình người ta không có quyền nói năng hò hò trên xác những người đã gánh nạn thay mình. Ngoại trừ đã có một chủ ý. Từ **Nổi vòng tay lớn** đến **Người về bỗng nhớ**, cái hình ảnh **người về** là một ẩn dụ có chủ đích. Không phải vô tình mà **giữa ngày tháng hoang vu, trên mặt đất âm u chợt thấy em qua rợp bóng cờ**. Cái hình ảnh **rợp bóng cờ** rất ít được dùng trong văn chương miền Nam mà trái lại dường như rất thông dụng đối với người miền Bắc theo kiểu khoe khoang hù dọa của những rừng cờ đỏ, rừng biểu ngữ trong mỗi dịp lễ lạc của phe cộng sản. Y hệt như cảnh Trần Dần đã thấy Hà Nội sau năm 54. **Tôi đi không thấy phố thấy nhà. Chỉ thấy mưa sa trên màu cờ đỏ**. Chỉ có người cộng sản mới ham dùng cờ như vậy. Cho nên cái cảnh em qua rợp bóng cờ chỉ có thể có trong giấc mơ của một người cộng sản hay ít nữa cũng là một cảm tình viên.

Thật ra ở đây không cốt tìm hiểu TCS có là cộng sản hay không, điều đó không cần thiết nữa. Việc ông ta đã chọn lựa ở lại và nhận hưởng những đặc quyền đặc lợi của nhà cầm quyền mới bên đó đã là một trả lời rất dứt khoát. Cái việc cần ngạc nhiên là tại sao biết như vậy rồi chúng ta vẫn tiếp tục say mê ca hát nhạc TCS như đã không có gì xảy ra, từ trước năm 75 và sau năm 75. Thật tình số hình ảnh bội bạc đó không có nhiều lắm. Vả lại nó được che giấu rất nghệ thuật. Bên cạnh đó có vô số những hình ảnh mập mờ khác chẳng những đã không làm ta khó chịu mà còn làm ta xúc động nữa. Có gì mâu thuẫn không? Ngay trong một bài hát rất nổi tiếng giữa lúc chiến cuộc dữ dội nhất, bài **Tình ca của người mất trí** cũng đã làm bàng hoàng không ít người. Giữa **những xác người nằm chết như mơ, có cả những xác người nằm chết ngoài hàng rào mình không manh áo nữa**. Người chết trong trận Ba Gia, trận Đồng Xoài, trận Plei-me... là ai? Câu trả lời tùy theo chỗ đứng của mỗi người. Ai cũng có thể dành phần của mình cả. Còn ai đi trận mà thân trần trụi? Mà nằm chết bên ngoài hàng rào phòng thủ? Chỉ có đám du kích miền Nam, đám bộ đội miền Bắc, đám đặc công ôm bọc phá. Như vậy có phải những người hát tình ca là những người theo phía bên kia? Không! Câu trả lời phức tạp hơn nhiều lắm. Tôi vẫn thích bài hát đó. Anh em tôi, bạn bè tôi, những người quần thảo sống chết với cộng sản hàng giờ hàng phút vẫn thích bài hát đó. Có mâu thuẫn không? Cũng không nữa. Bởi vì chúng tôi đâu phải là những bộ máy được đào tạo để đi giết người. Bởi vì người miền Nam nổ súng nhưng vẫn thương xót người bị trúng đạn. Bởi vì người miền Nam đã được nuôi dưỡng và dạy dỗ như những con người thật sự là người. Chúng ta biết yêu thương, đau khổ, thù hận và còn biết đau lòng

trước vết thương nhân loại. Cho nên trước xác chết dù là kẻ thù chỉ cách đó vài phút còn nổ súng như điên vào hàng ngũ mình, ai nấy cũng thấy nao lòng chớ chưa từng hả dạ. Hãy nghe một nhân vật lính của nhà văn Trần Hoài Thư nói trong một truyện ngắn được viết trước năm 75. "**Dạ, ngoại nói đúng. Khi chết rồi ai cũng như ai, không còn là ngụy cũng không còn là VC, không còn Bắc không còn Nam. Thừa ngoại, xin ngoại cho cháu một cây nhang, để cháu thắp cầu cho anh ấy**". Tôi nói mà lòng tôi rần rụa... Câu văn đó có thể là một giải đáp thỏa đáng chưa? Hay là nên thêm một vài câu thơ của Nguyễn Bắc Sơn cũng đã làm trước năm 75. **Kẻ thù ta ơi ta là lính cậu. Đi hành quân rệu rã để vẫn mang theo...Ta bắn người, chỉ vì người bạc phước. Chiến tranh này cũng chỉ một trò chơi.** Với lòng người như vậy thì việc yêu thích nhạc TCS cũng là điều dễ hiểu. Bởi vì tình nhân loại, nghĩa đồng bào, lòng khát khao hòa bình... không phải là độc quyền của TCS hay của phía CS như họ đã luôn miệng rêu rao (và cũng đã trắng tráo bôi bác). Người miền Nam, lính miền Nam, chế độ miền Nam (với tất cả sự khiếm khuyết) vẫn ngàn lần nhân bản hơn. Điển hình là ông TCS vẫn làm được loại nhạc chống chiến tranh đó (chống từ vị trí nào thì còn cần phải xét lại) trong lòng một xã hội miền Nam đang bị chính cuộc chiến đó khuynh đảo tới bờ và vẫn được hâm mộ bởi những người đang bị ông đâm sau lưng bằng những nhát dao chí tử. (Giả thiết ông ta sinh ra và lớn lên ở miền Bắc, thử hỏi sẽ có một loại nhạc được gọi là nhạc TCS hay không?) Như vậy, ở miền Nam người ta hâm mộ ông không phải tại gây thơ đến độ bị ông lừa đảo. Người ta hâm mộ vì thấy ông nói ra được điều mà họ đã thấy, đã đau lòng trong suốt cuộc đoạn trường đó. Nói một cách khác, họ hâm mộ ông như một nghệ sĩ, loại người sống nổi trôi thiệt lòng theo vận nước. Tôi cũng vậy, tôi ở trong cái số rất đông đã yêu thích nhạc TCS mặc kệ những thắc mắc này nọ, cho đến ngày tàn của trận chiến.

Tháng 4 năm 75, tất cả thay đổi hết. Hậu quả đến nay ai cũng biết. Có một điều hết sức oái ăm, là trong số nạn nhân đếm không xuể của cuộc thanh trừng vô tiền khoáng hậu đó, những người yêu thích nhạc TCS là thành phần đông đảo nhất và cũng là thành phần gánh chịu oan khiên nhất. Điều đó thật ra cũng dễ hiểu. Trong suốt cuộc chiến tranh 30 năm, cái số người đứng phoir mình trước đầu sóng ngọn gió chính là cái số tuổi trẻ vừa cầm súng chiến đấu vừa thao thức không nguôi cho phận mình và vận nước. Họ là người thứ nhất nhận chịu nợ nần của dân tộc và cũng là người sau cùng ở lại trả cho hết món nợ tiền khiên đó. Họ cũng là người đã thường thức âm nhạc của TCS sâu sắc nhất, thường thức bằng hết nước mắt, máu xương và hết cả thanh xuân của đời mình. Tôi, bạn bè tôi, anh em tôi, lứa tuổi bầm dập nhất của cơn giông lịch sử bị xua vào các trại tập trung mọc lên như nấm dại. Trong tù tôi có nghe phong phanh về chuyện ông TCS lên đài phát thanh Sài-gòn hát bài **Nổi vòng tay lớn** trong ngày ba mươi. Đầu óc còn đang rối ben về ba cái chuyện chết chóc, tù đày, đói khát... tôi nhớ hình như đã mỉm cười một cách rất triết lý vụn ối ba cái chuyện đời sớm nắng chiều mưa. Vả lại dường như cũng đâu phải chỉ có mình ông ta lệ miệng như vậy. Không ít người miền Nam cũng đã tìm cách che thân bằng cách này hay cách khác, hoặc vì ngây thơ ngỡ đời đã thôi hết chiến chinh, ở với ai cũng được miễn là không còn giặc giã. Hoặc cũng muốn góp công chút đỉnh biết đâu lòng "cách mạng" bao dung thí cho chút danh thừa thiếu sót lúc còn ở với chế độ trước. Nhưng mà rồi bằng lý do nào thì sau vài tháng, vài năm, số người đi làm

"cách mạng" ngày ba mươi tháng tư cũng vỡ lẽ và tìm cách sống chết bỏ trốn. Nhưng mà ông TCS thì ở lại. Ở lại rất thiết tình với những người chủ mới. Và dường như đã nhận được rất nhiều ưu đãi của đám chủ vốn rất khắc khe với bầy con ghẻ nhưng lại rất sẵn sàng vun tay quá trán mỗi khi cần làm cái việc đánh bóng cho chế độ. Khác với những văn nghệ sĩ miền Nam cùng thời lũ lượt bị đưa đi tẩy não, ông TCS chẳng những không bị đảng và nhà nước ưu ái đem đi "dạy dỗ", mà lại còn được đảng chiếu cố phong cho làm ủy viên văn nghệ của thành phố vừa bị ép uống đổi tên. Tôi ở xa quá, lại thân phận tù đày không biết gì hơn ngoài cái lần được nhìn thấy hình ông mang túi dết (y như một cán bộ chính cống đã có trăm tuổi đảng) in trên tờ Sài-gòn giải phóng. Thật tình lúc đó, khoảng những năm 77,78 mới được thả tù ra tôi còn bận lo cho mình chưa xong thì lấy đâu ra mà lo chuyện thiên hạ. Từ sáng tới chiều cứ tối tăm mày mặt chạy vạy kiếm chút đỉnh gạo muối nhét cho yên cái bao tử, tối đến là lo tìm chỗ ngủ đố nay chỗ này mai chỗ khác. Rồi còn thắc thỏm nghe ngóng cái chuyện thả ra bắt lại, thắc thỏm trông tin người anh này mới bị đày ra Sơn La, người bạn kia vừa chết vì kiệt lực ở Suối máu. Vậy đó, tôi sống như một người mà trái tim đã lãnh đạm với hết thảy mọi trò nhí nhố của thời sự. Vậy mà chừng nào tạt nẩy, có lắm khi giữa kẽ trống của hai hồi vật vã, nhất là những lúc không tiền hết việc lang thang qua phố xá ử dột, tôi vẫn còn nghe từ trong tiềm thức những câu hát ru lằm thằm đã một thời ưa thích lắm. **Xin đứng im trong chiều. Trên môi thả khói quạnh hiu. Xin đứng im trong chiều. Treo tình trên chiếc đỉnh không. Gập ghềnh ngày tháng lưu vong. Ta lặn đời đã quá. Đôi tay vẫn còn ôm mịt mù.** Chịu nổi không? Đến chừng ấy rồi tôi vẫn chưa quên những lời nhạc đã thay tôi kêu khổ giùm tuổi trẻ của tôi. Mà khổ quá, nó nói đúng phóc những điều tôi đang có trong đầu. Cuộc khổ nạn này có bao nhiêu chiếc đỉnh không đang đóng chằng ta trên thập giá. Còn thân ta có khác gì mấy viên đá cuội đang lăn theo triền dốc ngặt nghèo. Đứng ra cho tới giờ phút đó, với tất cả một trời oan ức đang đổ ụp xuống đời, tôi vẫn không phiền muộn gì ông TCS. Mỗi người đều có quyền chọn lựa đường mình đi theo sở thích và lương tâm của mình. Nếu tôi đã đau khổ vì sự bại trận của miền Nam thì tôi đâu cấm được ông ta sung sướng, hãnh diện về chiến thắng của miền Bắc nếu ông ta đã vui thật lòng. Có cay đắng là cay đắng cho tôi, cho bạn bè tôi, cái đám trời không dung đất không tha đang thất thủ trong những trại giam biệt mù về những hành động đã không do mình lựa chọn. Và như vậy tôi tiếp tục kéo lê phận tôi qua những "eo chết" ngặt nghèo giống y như hàng triệu người Việt khác vốn vẫn được ông TCS thương lắm trong những ca khúc da vàng của ông ta.

Cho đến một đêm tôi không còn nhớ rõ ngày tháng, chỉ nhớ là vào lúc người ta đang tìm cách bỏ đi vượt biên rất đông, còn tôi thì vì không tiền nên vẫn còn đang ngắc ngoải như con cá mắc lưới, trong một gian nhà lá giữa miếng rẫy của người bạn thương tình cho tá túc, tôi nghe được một bài nhạc mới của ông TCS. Người chủ nhà tốt bụng đêm đêm vẫn lén mở đài BBC hay VOA gì đó từ chiếc máy thu thanh áp chiếc lược còn sót lại. Đêm đó từ những làn sóng xa xôi lằm vọng về tiếng hát của một người nữ hát bài **Em còn nhớ hay em đã quên**. Nằm chèo queo trên chiếc chiếu rách trải sơ sài trên mặt đất ẩm, mới nghe mấy câu đầu là tôi đã muốn chảy máu con mắt khô khốc. Giọng người ca nữ thê thiết sắc mắc chỉ lạ. **Em còn nhớ hay em đã quên. Nhớ Sài-gòn mưa rồi chợt nắng. Nhớ phố xưa**

quen biết tên bàn chân. Nhớ đèn đường từng đêm thao thức sáng che em vòm lá me xanh. Trời ơi Sài-gòn của tôi. Sài-gòn những năm 65, 66 qua lại quen thuộc đến mòn vẹt gót giày. Sài-gòn ngã sáu ngã bảy đón đưa ai mà mưa nắng không hay. Sài-gòn của con đường Lê Thánh Tôn có hàng me lá rụng như đan, có quán Vãn che sơ sài mấy miếng ván thông sần sùi trên nền Khám Lớn cũ, những năm mười chín tuổi lần đầu tiên nghe Khánh Ly từ Đà Lạt về hát nhạc tình TCS. Nhạc bay lên quyện theo khói thuốc mang tiếng hát đi xa tới một cõi nào chưa từng quen biết, kéo theo tuổi trẻ của tôi của bạn bè tôi như một bầy thiêu thân thất lạc. Nhưng rồi chưa dứt cơn mơ, tới phần điệp khúc, tôi bị đánh thức ngang xương bằng mấy câu nhắn gửi nghe bộ rất thiết tình. **Em ra đi nơi này vẫn thế. Lá vẫn xanh trên con đường nhỏ. Vườn xưa vẫn có tiếng me ru. Có tiếng em thơ. Có chút nắng trong tiếng gà trưa.** Trời ơi tôi có nghe làm không? Em ra đi nơi này vẫn thế? Thiết vậy sao? Quê hương tôi vẫn xanh mượt vậy sao? Những bà mẹ vẫn ru con ngọt ngào giữa tiếng gà trưa xao xác với chút nắng nhẹ trong veo như một cõi thanh bình từ trăm năm trước? Vậy chớ còn vườn tược nào bỏ phế đến vàng vọt vì nông dân phản đối chủ trương hợp tác xã? Ruộng rẫy nào dậy phèn chết rụi vì mấy con kinh tế xã hội chủ nghĩa đào xới vô lối? Còn bà mẹ nào dịu con trên vùng kinh tế mới đi giữa nắng trưa đỏ lửa, moi móc mấy củ mì teo tóp như cặp vú teo tóp nặn không ra giọt sữa cho con? Em ra đi nơi này vẫn thế. Làm sao vậy được. Làm sao mà nơi này vẫn thế. Làm như đã không có gì xảy ra trên mảnh đất này từ mấy năm nay. **Em ra đi nơi này vẫn thế. Vẫn có em trong tim của mẹ. Thành phố vẫn có những giấc mơ. Vẫn sống thiết tha. Vẫn lấp lánh hoa trên đường đi.** Nói vậy được sao? Nơi này vẫn thế. Nghĩa là vẫn y nguyên như một thuở nào đời chưa tận thế. Phải hiểu thế nào để đúng lòng tác giả. Em ra đi nơi này vẫn thế nghĩa là em có đi thì cứ đi, chẳng ăn nhằm gì đến ai, chẳng có lòng ai bận bịu? Em ra đi nơi này vẫn thế. Hay phải hiểu là em có đại dột thì cứ đi, bởi vì em đi rồi nơi đây vẫn là thiên đường của tôi, thành phố vẫn sống như mơ, đường xá vẫn lấp lánh như con đường kim nhũ. Trời ơi nói vậy mà nghe được sao. Vậy chớ con mắt đã nhìn suốt từ tiền kiếp để đâu, trái tim chân thật để đâu mà thấy địa ngục hoá ra thiên đường, để thấy cái đói xanh lét hoá ra hồng hào, để thấy những bầy người bỏ trốn vùng kinh tế mới kéo về lê lét thất thểu trên vỉa hè như một đám ma trôi vẫn đang có những giấc mơ !!! ??? Ông ta, người nhạc sĩ đã một thời tuổi trẻ tôi mến mộ vì sự chân thực, vì tấm lòng nhân ái, vì tài hoa hiếm có đã bắt đúng được mạch nháy của hơn một con tim, ông ta có thể ăn nói gian trá đến độ trâng tráo vậy sao? Sài-gòn của những năm 75, 76, 77... , miền Nam sau 75 mà có thể biểu là mơ mộng, là thiết tha, là lấp lánh... thì quả tình vừa bội bạc vừa bất nhân. Bội bạc vì đã ngoảnh mặt làm ngơ trước cơn đau của người thân kẻ lạ đã một thời cặm cụi lo toan, miệt mài đánh giặc cho ông thông thả đi lại ôm đàn ca hát giữa đời. Bất nhân vì chẳng những lãnh đạm lại còn đi giễu cợt nỗi khổ của kẻ khác bằng cách phủ nhận và ngụy tráo nó đi bằng hình ảnh thơ mộng không ngoài mục đích che giấu một sự thật. Cái sự thật rành rành ra đó họa chăng cố ý nói trắng nói cuội để gạt gẫm người xa, hay để gạt gẫm chính mình. **Chết chóc, tù đày, đoạn lia, đói khát, tuyệt vọng... ngày đó rất thật.** Thật như tiếng vỗ tay rào rào của đám thanh niên đứng ngời la liệt trên mấy tầng cỏ hoang giữa đêm Sài-gòn giới nghiêm khi có người thay họ nói lên một sự thật mà ai nấy đều đau lòng. Thật như những băng cát-sét sang sốt chuyền tay nhau thăm lên khi chánh quyền nghiêm cấm. Vậy tại sao bây giờ nỗi đau cũng có thật đó bỗng nhiên trở

thành không có dưới mắt ông ta. Con tim chân chính của người nghệ sĩ đã có lúc nhìn thấy được tới một vết thương non giữa sóng lá gãy, con mắt té vi đến đổi ngó ra được một bóng tối nhỏ nhoi giữa cặp mắt muện phiền, đôi tai tinh tường đến nghe được cả khúc ca cuối cùng của loài sâu hèn mọn, và nhất là tấm lòng độ lượng đến độ thương người không đếm xỉa đến chuyện phải trái đúng sai. Đã có lúc không ai bảo ai, người ta cứ tự nhiên coi đó như tiếng nói chót cùng của lương tâm bị xúc phạm. Con tim đó bây giờ ở đâu, con mắt đó, đôi tai đó và tấm lòng đó bây giờ ở đâu mà không thấy rằng từ vài năm rồi ở VN **nhà tù mọc lên nhiều hơn trường học, hàng trăm ngàn người tù không bản án bị bỏ đói bỏ khát trong các trại giam được che giấu đằng sau những số hòm thư vô nghĩa..., hàng đoàn người chờ chực từ sáng đến tối trước cửa hàng thương nghiệp để giành giật nhau từng mỗi kí gạo, từng thước vải thô..., đám bệnh nhân hoì hóp vì thiếu thuốc men trong khi đám cán bộ thì mặc tình bồi dưỡng..., bầy trẻ nhỏ lem luốt lang thang moi móc đồng rác cao nghều nghệu...** Con tim đó ở đâu mà không nghe được **tiếng biển gào man rợ, tiếng thét khiếp đảm của trinh tiết hải hùng, tiếng khóc đòi đoạn của đứa bé mồ côi từ trên đầu con sóng dữ...** Em ra đi nơi này vẫn thế ! Nói như vậy có phải là xỉa xói những thân người đang vật vờ trôi trên mặt biển đông. Thành phố vẫn có những giấc mơ. Vẫn sống thiết tha. Vẫn lấp lánh hoa trên đường đi. Nói như vậy có phải là mỉa mai những xác người còm cõi đang còng lưng thay trâu thay bò kéo cày trên những thỏi đất sỏi đá, bè cây trong những cánh rừng già nước độc đến rụng lông chân để trả món nợ còn sống sót sau cơn lửa đạn.

Bản nhạc hết. Đêm tối mờ mờ. Người bạn chủ nhà, viên thiếu úy phé binh chỉ sống bằng một lá phổi từ sau khi bị phục kích trên quốc lộ 13, ngồi thù lu trong một góc nhà, tay xe xe vắn vắn điều thuốc rê, miệng phun phèo phèo. Không biết anh ta phun mấy sợi thuốc đắng hay muốn phản đối mấy điều vừa nghe được. Người bạn vốn ít nói nhưng ra bộ vụt chặc như chừng có gì không vừa ý. Hừng sáng khi xách cuốc lên rẫy, anh chỉ nói gọn lỏn có ba chữ nó-chết-rồi. Còn tôi thì sửa soạn lội ra chợ kiếm mỗi khuân vác mà lòng thì buồn như mới vừa đánh mất một cái gì không nên mất.

Dĩ nhiên đã đến lúc mỗi người phải chọn lựa cho mình một chỗ đứng, theo ý thức và lương tâm của mình. Tôi sẽ không đá động gì đến chuyện ấy. Nếu ông ta đã chọn phía bên kia từ trước năm 75, thì ông ta đã hoạt động như một người nằm vùng công tác phá hoại, và chúng ta đã thất bại với cuộc chiến đấu chống lại trận giặc trong bóng tối đó. Nếu ông ta ở lại cộng tác với CS như một ý thức mới vừa khám phá, tôi sẽ chống đối ông ta trên bình diện ý thức nhưng sẽ tôn trọng tính cách tự do chọn lựa của mỗi người. Còn nếu ông ta chỉ là một kẻ a dua theo đóm ăn tàn sau năm 75, ông ta chỉ là một kẻ hết sức tầm thường, mê đắm chút lợi danh phé thái. Điều đó thì không còn gì đáng nói nữa. Có điều nếu như vậy tôi sẽ thương hại ông ta vì sự mềm yếu của tánh người mà không ghét bỏ và có thể sẽ nghe lại đôi ba ca khúc cũ như kiểu ta "ru ta ngậm ngủi" cho đỡ phần tiếc rẻ. Dĩ nhiên với điều kiện ông ta còn chút "liêm sĩ" để giữ thái độ "ngậm miệng ăn tiền". Đàng này thì ngược lại dường như ông ta đã quên một điều hệ

trọng của đạo lý làm người cũng như lý tưởng của một nghệ sĩ chân chính, đó là cái cố gắng đạt tới "chân thiện mỹ" mà bất cứ một nghệ sĩ nào cũng xưng tụng kể cả ông ta. Một trong những giá trị đó là sự liêm khiết của ngòi bút. Đã có không ít trong lịch sử những tấm gương bất khuất của kẻ sĩ còn làm ta rúng động. Trường hợp của A. Soljenitsyne... đã không phải là một thí dụ đáng suy gẫm hay sao? Gần với chúng ta hơn, những Phùng Quán với Trần Dần đã giành quyền "dùng dao khắc thơ lên đá" sau khi bị tước đoạt hết giấy bút là một hình ảnh đẹp đến muôn đời. Dĩ nhiên ở đây chắc cũng không ai chờ đợi ở ông TCS một hành động ngoạn mục nào sau khi đã chứng kiến đến nỗi sự trở cờ rất nhanh nhẩu của ông ta, nhưng ít nữa sau cơn khủng hoảng của những ngày cuối tháng tư, người ta vẫn có quyền chờ đợi ở ông ta một thái độ liêm sĩ tối thiểu. Vậy thì nếu vì lý do nào đó, ông TCS, người đã mang hồn nghệ sĩ đi qua suốt cuộc chiến để kêu gọi quyền làm người cho những nạn nhân vô tội, đến giờ này không thể lên tiếng trước triệu triệu đọa đày mà ông đang chứng kiến, thì ông cũng không có quyền bóp méo hoặc che đậy một sự thật nhãn tiền. Nếu đã không nói được thì cũng nên giữ im lặng trước những đau khổ của đồng loại, dù rằng sự im lặng đó chỉ là một phản ứng rất đỗi tiêu cực. Nhưng ít nữa cũng là thái độ biết điều của một người còn lại chút lòng. Đã không im lặng ông ta còn cố tình biến đổi những đau khổ có thật đó thành những hình ảnh thơ mộng không tưởng. Như vậy tính liêm khiết của người trí thức ở đâu? Sự trung thực của người nghệ sĩ ở đâu? Tại sao năm ba năm trước thì có, mà năm ba năm sau thì không? Hay là trước đây chỉ giả tạo để lượng lẽ thế gian nhằm che đậy một tâm địa đầu Ngô mình Sở. Như vậy, toàn bộ tác phẩm trước đây của ông ta, kể cả những tình khúc, nếu đã không xuất phát từ một tấm lòng thành, có còn giá trị gì khác hơn là lớp phấn son tro trên trây trét trên mặt gái giang hồ?

Bảy tám năm sau, ở xứ người, tôi có dịp đọc được mấy lời phản tỉnh của ông ta chối bỏ hết những đứa con tinh thần một thời đã từng làm ông ta hãnh diện. Cái trò tự thú, phản tỉnh dưới chế độ CS không có gì là lạ, có lạ hay không là giọng điệu hối cải, thái độ cúi cung đến bạc nhược của một kẻ đã có lúc ý thức rất sáng suốt vị trí của mình trong xã hội. Tôi tiếc cho ông mà tôi cũng tiếc luôn cho cả tuổi trẻ của một thời khổ nạn, đã như tôi, đặt niềm tin và hy vọng không đúng chỗ.

Cũng như tôi cứ thắc mắc tại sao một kẻ tài hoa như vậy mà bỗng chốc hoá ra vô tình đến sanh lòng bội bạc ngay cả với chính đất nước và con người đã có lần bỏ dạ mưu mang mình. Hay có lẽ tại vì cái chủ nghĩa mà ông ta đeo đuổi quá ư hiểm độc nên một khi đã lọt vô tròng là hết đường cạy gỡ, có mùa may gì nữa thì cũng chỉ **rời như đá ngậy ngô** !*

Cao Vị Khanh

* Tựa một bài nhạc của Trịnh Công Sơn